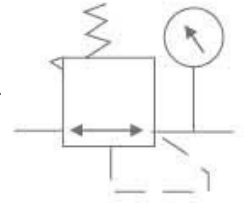


Ordering Code | Mã đặt hàng

QTYH - 15
QTYH
High Pressure Regulator
(Bộ điều chỉnh áp suất cao)

15
Connection
(Kích thước kết nối)
15: G1/2"
20: G3/4"
25: G1"

Graphic Symbol
Ký hiệu đồ họa

Specification | Thông số kỹ thuật

Model (Mã hàng)	QTYH - 15,20,25
Operating Fluid (Chất lỏng hoạt động)	Air (Khí nén)
Range of Adjustable Pressure (Phạm vi điều chỉnh áp suất)	0.05–3.5MPa
Max. Input Pressure (Áp suất đầu vào tối đa)	4MPa
Operating Temperature Range (Phạm vi nhiệt độ hoạt động)	-25°C ~ 80°C

Ordering Code | Mã đặt hàng

QSLH - 15
QSLH
High Pressure Filter
(Bộ lọc áp suất cao)

15
Pore Size
(Cổng kết nối)
15: G1/2"
20: G3/4"
25: G1"

Graphic Symbol
Ký hiệu đồ họa

Specification | Thông số kỹ thuật

Model (Mã hàng)	QSLH - 15,20,25
Operating Fluid (Chất lỏng hoạt động)	Air (Khí nén)
Filtering Element Roughness (Độ nhám phần tử lọc)	20µm or 40µm (20µm hoặc 40µm)
Working of Adjustable Pressure (Áp suất làm việc điều chỉnh)	0.15–3.5MPa
Max. Input Pressure (Áp suất đầu vào tối đa)	4MPa
Operating Temperature Range (Phạm vi nhiệt độ hoạt động)	-25°C ~ 80°C